VN64.00056

NHỮNG NGƯỜI CON HIẾU THẢO

PHẠM HỔ

KIM ĐỒNG

PHẠM HỔ

NHỮNG NGƯỜI CON HIẾU THẢO

(hay là: **SỰ TÍCH CÂY DỪA**)

Bìa và minh họa của TRƯƠNG HIẾU

THƯ VIỆN QUỐC GIA

VN 56
64

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
HÀ-NỘI — 1963

1. ĐI TÌM GẶP THẦN MƯA

Ngày xưa ở một miền ven bờ sông Cửu long, có hai mẹ con một bà cụ rất nghèo. Miền này gồm hai vùng nằm ở hai bên bờ sông và cùng do một tên chúa ác cai quản. Bên này sông, phía bờ cao, là vùng của tên chúa Chín mồm và họ hàng tay chân nhà nó ở. Bên kia sông, phía bờ thấp, là vùng những bà con nghèo khổ ở. Con sông Cửu long là một con sông rộng. Tên chúa Chín mồm và họ hàng tay chân nhà nó chiếm phía bờ cao cốt để tránh những mùa nước lụt con sông này dâng lên ; những cơn lụt có khi lôi cả nhà cửa, lúa đay, và có trận kéo cả một số đông bà con nghèo khổ, ra ngoài biển lớn.

Như tất cả những người nghèo khổ khác, hai mẹ con bà cụ sống rất vất vả. Quanh năm làm quần quật, đến mùa đay già, lúa chín hai mẹ con phải gánh ra sông, đem đi nộp hết cho tên chúa Chín mồm. Cái ăn vì vậy không đủ để no bụng. Cái mặc vì vậy không đủ để kín thân.

Bà cụ già tuy khổ nhưng vẫn vui. Vì bà cụ có một cô con gái rất mực hiếu thảo. Cả đời cô, cô chỉ nghĩ có một điều là làm thế nào cho mẹ già của mình được sung sướng. Miếng cơm, tấm áo, cô lo cho mẹ với tất cả lòng kính yêu. Bà cụ còn vui vì cô gái đẹp ít ai bằng. Đám con gái của tên chúa Chín mồm dù ăn ngon, mặc đẹp, cũng không thể nào sánh kịp. Hiếm có nhất là cô

có một mớ tóc óng chuốt đen xanh. Chính vì mớ tóc đen xanh đó mà mẹ cô mới đặt tên cô là Xanh. Cô Xanh vừa đẹp, vừa ngoan nên bà con ai cũng có lòng yêu mến.

Trong vùng những bà con nghèo, còn có anh trai khỏe. Da anh đỏ hồng như ráng buổi sáng. Người anh cao lớn như cây si, cây đa. Bởi thấy da anh đỏ nên bà con mới đặt tên cho anh là Lửa. Anh mồ côi mẹ từ lúc mới lọt lòng. Cha anh chết trước đó không lâu. Bà con

Cô Xanh vừa đẹp, vừa ngoan.

nghèo khổ chuyền tay nhau nuôi anh. Ai cũng xem anh như con. Vì vậy, đối với bà con, ai, anh cũng xem như cha mẹ. Và nếu cô Xanh chỉ biết lo cho mẹ mình thì anh Lửa suốt đời chỉ biết lo cho bà con nghèo khổ.

Bà cụ già có cô gái đẹp định chọn anh làm rể. Bà con ai cũng vui mừng thấy cô gái đẹp và anh trai khỏe sắp thành vợ, thành chồng.

Năm đó bà cụ định đến cuối mùa thu thì cho anh Lửa lấy cô Xanh và về ở rể nhà mình. Mùa lúa mùa đay năm đó tốt tươi chưa từng thấy. Bà con nghèo khổ ai cũng mừng. Thế nào mùa này, sau khi gánh thóc, gánh đay đem nộp cho chúa Chín mồm, bà con nghèo khổ cũng còn lại chút ít để ăn được no hơn mọi năm, mặc được ấm hơn mọi năm.

Một tin dữ bỗng từ bên kia bờ sông đưa sang. Chúa Chín mồm vừa ra lệnh cho bà con nghèo khổ mùa này phải đem nộp hết cả thóc cả đay, để chúng mang đi đổi gỗ, đổi cây về cất thêm nhà cao cửa lớn cho chúng nó.

Bà con nghèo nghe tin, nhìn nhau thở dài. Thế là nguy rồi. Nồi cơm tưởng được đầy hơn mọi năm, hóa ra vơi hơn. Tấm áo tưởng lành hơn mọi năm hóa lại rách hơn.

Gia đình hai mẹ con bà cụ càng thất vọng. Cô Xanh nhìn mẹ tóc bạc, da mồi lòng đau như cắt. Suốt đời mẹ chỉ thấy đói và rét. Tuổi mẹ lại gần đất xa trời. Cô Xanh đi tìm anh Lửa. Cô than thở:

— Anh ơi! Làm thế nào cho mẹ được chút no ấm bây giờ?

Anh Lửa đáp:

— Em ơi! Riêng gì mẹ bị đói khát đâu! Bà con ta ai cũng khổ. Phải lo làm sao cho tất cả bà con được no ấm. Lẽ nào ta chỉ lo riêng mẹ được đầy bát cơm, được lành chiếc áo mà để bà con bụng lép, mình trần...

Sắp bị cướp sạch cả lúa, đay, bà con nghèo khổ ai cũng oán ghét chúa Chín mồm, oán ghét cả họ hàng tay chân nhà nó. Nhưng làm thế nào mà cưỡng lại được ý muốn của chúng. Mọi người lén lút họp nhau lại để bàn xem có cách gì khỏi phải đem nộp hết cả đay thóc cho tên chúa tham lam không. Ai cũng cau mày, nhăn mặt, lắc đầu. Không làm vừa ý chúng, chúng sẽ sang đây đốt nhà đốt cửa, đuổi đi. Bà con sẽ dựa vào đâu mà sinh sống? Đất đây vẫn là đất của chúng kia mà.

Ai nấy đang bối rối, lo buồn thì cụ già cao tuổi nhất trong vùng bỗng bấm đốt ngón tay tính toán rồi vỗ đùi như sực nhớ ra điều gì. Cụ bảo:

— Chút nữa thì quên khuấy đi mất chuyện này. Bà con ơi, già này còn nhớ tổ tiên ta có dặn: ở trên rặng núi phía xa kia, cứ ba mươi năm thần Mưa lại về đấy một lần. Năm nay đúng là năm thần Mưa về trên ấy, và cả tuần trăng này thần Mưa có mặt tại đấy...

Bà con nghèo khổ chưa ai hiểu cụ già định nói gì thì cụ đã tiếp:

— Lúa ta sắp chín. Đay ta sắp già. Bè của bọn chúa Chín mồm chỉ đợi lúa chín, đay già là chèo sang bên này để chở tất cả sang bên kia. Già này nghĩ: hay là bà con ta bây giờ đi tìm gặp thần Mưa, nhờ thần Mưa làm cho một cây lụt sớm [1], cây lụt khá lớn nhưng đừng cho nước tràn bờ, rồi ta lại nhờ thần Rừng thả gỗ, thả cây về cho nhiều để bè bọn chúa Chín mồm không chèo qua được bên này. Trong lúc đó bà con ta gặt cất đi một ít lúa, nhổ cất đi một ít đay để sau đó chia cho nhau mỗi người một ít cái ăn, cái mặc, chứ không thì làm sao sống nổi...

---

(1) Một cây lụt: một trận lụt (cách nói ở trong Nam).

Anh Lửa nghe nói liền hỏi:

— Nhưng làm sao mà nhờ thần Mưa làm giúp cho ta cơn lụt được?

Cụ già bình tĩnh đáp ngay:

— Đã có cách. Thần Mưa chỉ ngại có lửa. Bà con ta cứ mang một mồi lửa đừng để tắt, leo lên đỉnh cao nhất của rặng núi phía tây rồi cứ hú mà gọi thần Mưa. Hú gọi mà không ra là ta cứ dọa đốt núi. Thần Mưa lúc đó sẽ sợ bị chết cháy mà ra ngay. Lúc đó ta nhờ gì mà thần Mưa không giúp.

Anh Lửa lại hỏi:

— Nhưng xưa nay con vẫn nghe nói lửa kỵ nước thế thì sao thần Mưa lại sợ lửa được?

Cụ già cười rồi bảo:

— Ấy, tổ tiên ta có dạy thế này: thần Mưa làm ra mưa, sống nhờ mưa nhưng lại không thích mưa, không thích ướt. Vì vậy trên đỉnh núi thần Mưa ở, nước mưa không làm ướt được cây cối. Và vì vậy mà ở chỗ khác thần Mưa giết được lửa, nhưng ở tại trên đỉnh đó thì lửa thiêu được thần Mưa...!

Bà con nghèo khổ nghe nói mừng lắm và ai cũng bằng lòng cử anh Lửa đi gặp thần Mưa và bảo thần Mưa làm cho cây lụt sớm. Anh Lửa nhận lời đi ngay. Và liền sau đó anh về nhà từ biệt cô Xanh và bà cụ để sáng sớm hôm sau lên đường.

Cô Xanh thấy anh đi, không được yên tâm lắm. Cô lo anh đi sẽ gặp trắc trở, hiểm nguy. Anh Lửa an ủi cô:

— Thôi em cứ vui vẻ ở nhà. Anh đi lo việc chung, xong đâu đấy sẽ về ngay. Hôm trước em hỏi anh làm cách nào để mẹ có cái ăn cái mặc mùa sắp tới kia mà. Đừng lo ngại buồn phiền gì cả.

Lần đầu tiên xa quê hương, anh Lửa ra đi cũng thấy lưu luyến bước chân. Cứ đi một đoạn đường, anh lại

quay lại nhìn về phía bà con nghèo khổ ra tiễn chân anh, trong đó lẽ dĩ nhiên là có cô Xanh và bà cụ già.

Anh quay lại mấy lần không biết, chỉ biết là bóng anh mỗi lúc mỗi xa dần và bóng bà con nghèo khổ, bóng cô Xanh mỗi lúc một nhỏ dần.

Anh đi ròng rã năm ngày năm đêm mới đến được chân rặng núi. Theo lời cụ già nhất trong làng đã dặn, anh trèo lên tận đỉnh hòn núi cao nhất, tìm cái hang sâu có chín hòn đá chồng nối lên nhau thành hình con rồng uốn mình phun nước. Anh hú gọi thần Mưa. Mấy lần

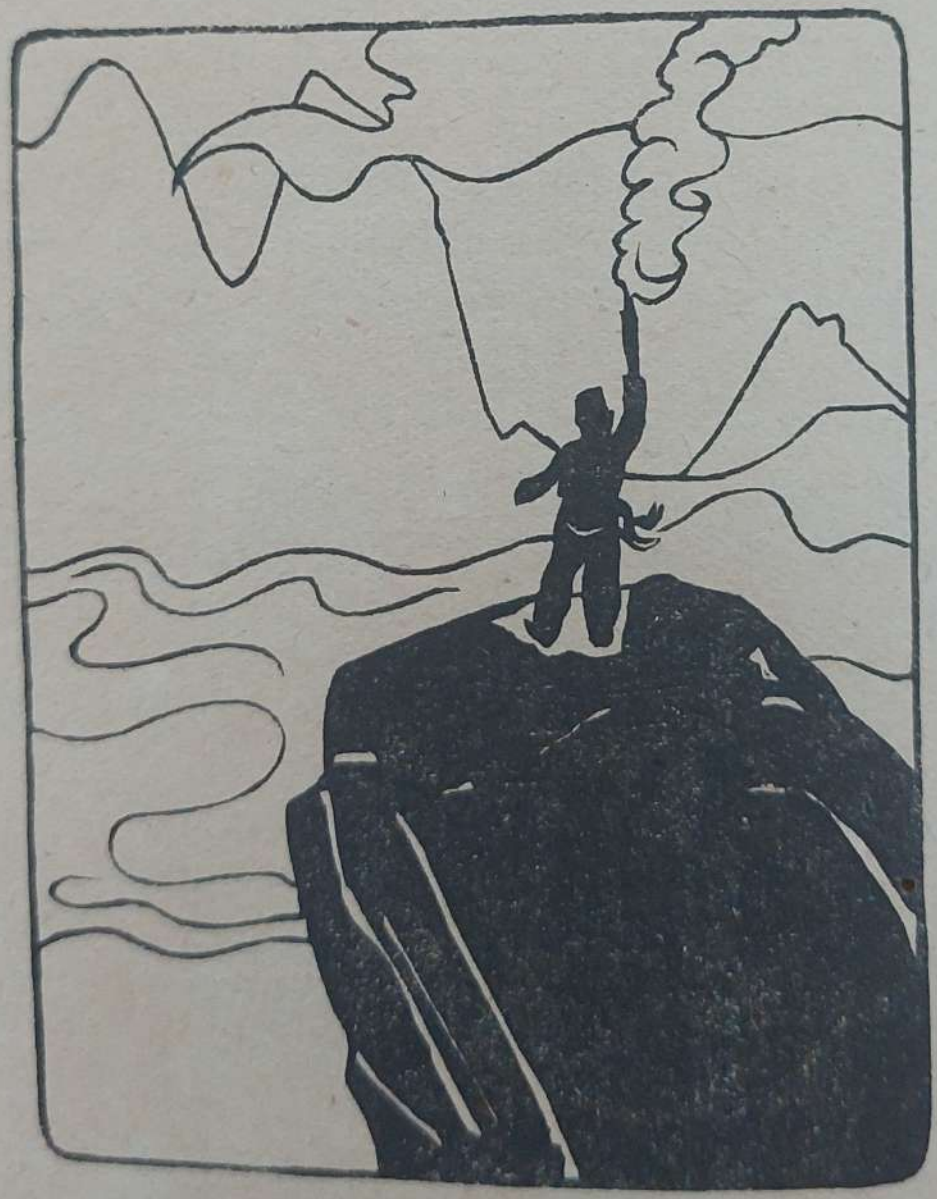

Anh hú gọi thần Mưa.

hú gọi, mấy lần thần Mưa lặng thinh. Anh liền thổi mồi lửa cháy bùng lên, rồi châm vào cây cỏ khô ở quanh đấy. Thần Mưa vội vàng hiện ra và rối rít:

— Người muốn gì thì cứ nói, nhưng hãy dập tắt lửa kia ngay đi!

Anh Lửa dập tắt lửa đi rồi nói rõ đầu đuôi câu chuyện. Thần Mưa bằng lòng. Thế là ngay chiều hôm đó, thần Mưa đã bắt đầu cho nước trút xuống.

2. CÔ XANH ĐI TÌM THUỐC QUÍ

Bà con nghèo khổ tiễn anh Lửa đi tìm thần Mưa, lòng chứa chan hy vọng. Nhưng họ đâu biết trong số những người đi tiễn chân anh, có một tên giảo quyệt. Đó là lão Ba quai. Lão này vốn là tên đầy tớ trung thành của chúa Chín mồm đưa sang, sống trà trộn với bà con nghèo khổ để dò xét bà con bên này. Lão Ba quai biết rõ việc anh Lửa đi tìm thần Mưa nên sau đó vội vàng lén lút bơi qua sông, báo ngay tin cho chúa Chín mồm biết.

Chúa Chín mồm nghe tin, giận lắm. Vừa nghe xong nó liền ra lệnh cho bọn tay chân của nó:

— Thằng Lửa đi ít nhất cũng phải năm sáu ngày mới đến được chân rặng núi. Vậy ngày mai bọn bay cứ chèo bè sang bảo lũ nó phải gặt hết lúa, nhổ hết đay chở về cho ta. Làm sao trong ba ngày phải xong tất. Lúa chưa chín nhưng đã già, về đây ta sẽ phơi khô. Đay chưa già lắm nhưng dùng vẫn chắc. Còn hơn là để lũ nó gặt trộm, nhổ trộm đem giấu đi. Chúng bay nghe đã rõ chưa?

Cả bọn tay sai dạ ran.

Hôm sau, có bao nhiêu bè, bọn chúng nó chèo hết sang bên kia bờ. Chúng ra lệnh cho bà con nghèo khổ phải gặt hết lúa, nhổ hết đay trong hạn ba ngày cho xong. Ai không tuân lệnh, chúng sẽ đốt nhà, lấy lại ruộng, đuổi đi.

Bà con nghèo khổ sửng sốt rụng rời. Anh Lửa bây giờ đi đã đến đâu? Bao giờ mới gặp được thần Mưa? Không kịp nữa rồi! Đành phải ra đồng cắn răng, gạt nước mắt, gặt hết lúa, nhổ hết đay cho bọn tay sai chúa Chín mồm chở về hết bên kia sông. Nhìn những chiếc bè đầy lúa, đầy đay, ba ngày, ba đêm ròng rã đi về phía bọn chúa Chín mồm, bà con nghèo khổ đứng sững ra mà nhìn, vừa tiếc, vừa giận.

Bà cụ già, mẹ cô Xanh buồn rầu phát ốm. Mỗi ngày bệnh lại mỗi nặng. Cô Xanh lo sợ chạy khắp cả vùng đi nhờ người chữa hộ cho mẹ. Trong đám bà con nghèo khổ cũng có người giỏi thuốc. Đó là cụ già cao tuổi, người đã bày mưu cho anh Lửa đi gặp thần Mưa. Nhưng bờ bên này làm gì có thuốc quí để chữa được bệnh mẹ cô Xanh. Vườn thuốc quí ở cả bờ bên kia. Chúa Chín mồm đã chiếm đoạt tất. Cụ già bảo cô Xanh:

— Con ơi! Bây giờ chỉ có cách đi sang bên kia bờ lén hái một ít lá thuốc về mà chữa bệnh cho mẹ con. Con có gan để bơi qua sông hái thuốc không?

— Thưa cụ, đi đâu, nguy hiểm thế nào con cũng xin đi cả!

— Thế thì được. Con cứ đến vườn thuốc ở sát phía sau nhà tên chúa Chín mồm. Con lẻn vào khu vườn, cố hái lấy một nhánh cây, lá màu tím ở trên mặt, trắng lốp ở sau lưng. Đấy là cây thuốc chữa bệnh phiền muộn hay vô song. Cứ có nhánh thuốc ấy, mẹ con sẽ lành bệnh tức thời. Nhưng con phải cẩn thận đấy. Nếu con

mà để cho bọn chúng nó bắt được, chúng nó sẽ chặt cả các ngón tay, các ngón chân của con, như chúng đã từng chặt bao nhiêu người xưa nay...

Cô Xanh liền gửi mẹ cho bà con nghèo khổ chăm sóc giúp. Rồi đang đêm cô lẻn ra sông, bám vào thân cây chuối bơi qua. Đến gà gáy thì cô bơi sang đến bờ bên kia. Vừa lên bờ thì trời mưa như trút nước. Mưa chẳng thấy đất, thấy trời. Thôi đúng rồi. Thế này chắc là anh Lửa đã gặp được thần Mưa và thần Mưa đã bằng lòng giúp cho bà con nghèo khổ rồi đây. Nhưng giúp làm gì nữa! Bao nhiêu lúa đay đã vào tay chúa Chín mồm cả rồi còn gì! Cô Xanh càng nghĩ càng tiếc và càng tiếc càng uất giận.

Cô sực nhớ đến mẹ đang nằm chờ thuốc. Cô bỗng thấy mừng vì trời mưa thế này rất có lợi cho cô. Bà con còn ai không biết: vườn thuốc quí của tên chúa Chín mồm đêm ngày luôn có tên Ốc bưu (1) canh gác, cẩn mật. Thấy trời mưa, may ra tên Ốc bưu sẽ lơ đễnh hơn mọi ngày. Hơn nữa mưa sẽ là tấm lưới che chở cho cô.

Bây giờ thì cô Xanh đã đến được cạnh vườn thuốc quí. Mùi hương từ trong vườn tỏa ra ngào ngạt. Có vườn thuốc quí thế này, trách gì bọn chúa Chín mồm không khỏe mạnh? Chả bù với bà con nghèo khổ chỉ biết có lá tre, rễ lúa để trị bệnh cho nhau. Cô Xanh nhìn trước nhìn sau rồi vạch rào nín thở chui vào. Cô bước đi, rón rén đôi chân, nhẹ nhàng tựa sóc. Cô đứng giữa bụi cây cao ngang vai, lá xum xuê, mùi thơm như hương trầm. Cô nhẹ nhàng rút từ trong túi áo ra một gói gì nho nhỏ. Cô mở gói. Một đàn đom đóm bay tỏa ra như một chùm sao rua. Đúng rồi! Nhờ ánh sáng của

---

(1) Ốc bưu: ốc nhồi; cách gọi ở trong Nam.

đom đóm cô đã thấy được mờ mờ màu tím trên mặt lá và màu trắng lốp sau lưng lá. Cô mừng quá đến nghẹn thở và ngắt ngay lấy một nhánh cây. Cô lắng tai nghe ngóng. Cô như đã thấy mẹ mình khỏi bệnh. Cô chạy nhanh ra chỗ lúc nãy cô đã vạch rào chui vào...

Nhưng cô chui ra chưa hết người thì một bàn tay to lớn cứng như sắt, chộp lấy vai cô. Rồi có tiếng cười ha hả. Cô Xanh sợ đến điếng người. Nhưng liền đó, cô đã nhanh như cắt, ngắt đi mấy lá thuốc, gài giấu vào trong mớ tóc xanh đen của cô. Cô định bụng sẽ giấu chừng ấy mang về nhà chữa bệnh cho mẹ. Cái bàn tay to lớn nhấc bổng cô lên rồi hỏi cô, giọng như sấm vỡ:

— Sao mày dám cả gan vào đây trộm thuốc của chúa tao?

Cô Xanh đáp:

— Mẹ già tôi ốm nặng, nếu không có thuốc này thì mẹ tôi chết mất.

— Thế mày không biết bước chân vào vườn thuốc của chúa tao thì mày đã chết trước mẹ mày rồi à?

— Nếu tôi phải chết để mẹ tôi sống, tôi cũng rất vui lòng. Ông ơi, ông hãy tha cho tôi. Hay nếu không tha mạng cho tôi thì ông hãy cho tôi mang nhánh thuốc này về chữa cho mẹ tôi lành bệnh. Xong đâu đấy tôi sẽ xin trở qua đây chịu tội.

— À, con bé này gan thật! Nhánh thuốc này của ai mà mày dám bảo để cho mày mang về! Đưa nhánh thuốc đây cho tao và mau mau theo tao đi chịu tội.

Trời lúc này đã mờ sáng. Cô Xanh đã trông rõ được bộ mặt hung ác của lão gác vườn. Đôi mắt lão lồi như ốc bươu. Thảo nào người ta gọi lão là lão Ốc bươu. Hai tai lão bé choắt và dài thượt. Cái mồm lão rộng hoác như mồm ếch.

Nghe lão Ốc bưu thuật chuyện, tên chúa Chín mồm trợn mắt quát to:

— Tao biết cả rồi ! Tao lại biết con này chính là vợ chưa cưới của thằng Lửa đang đi cầu thần Mưa làm cho cơn lụt để giúp lũ chúng nó ở bên đó ăn cắp lúa, ăn cắp đay của tao nữa. Thôi cứ như những lần trước, mày hãy đem chặt hết các ngón tay, các ngón chân của nó cho tao.

Cô Xanh nghe nói rụng rời. Làm sao trước khi chết mang được mấy cái lá trong mớ tóc về chữa cho mẹ già khỏi bệnh?

Lão Ốc bưu tuân lệnh tên chúa Chín mồm, dẫn cô Xanh đến trước cửa vườn thuốc để xử tội. Mỗi nhát dao của nó chặt xuống, cô Xanh lại ối lên một tiếng xé gan, xé ruột. Chỉ trong chốc lát, người con gái đẹp đã bị chặt tiện cả mười ngón chân và mười ngón tay.

Lão Ốc bưu chặt xong, ném dao, định lấy dây buộc người cô Xanh lôi đi. Bỗng lão giật mình há hốc cả mồm. Rõ ràng trước mắt lão, người cô Xanh thoắt một cái đã đứng thẳng dậy, và chạy như bay, chạy nhanh hơn cả người còn hai bàn chân nguyên vẹn. Cô vừa chạy trên hai bàn chân túa máu, vừa đưa một cánh tay cụt cả ngón lên giữ lấy mớ tóc cho mấy lá thuốc giấu trong đó không rơi đi.

Lão Ốc bưu kinh hãi, nhưng lão vẫn chạy đuổi theo, xem cô Xanh chạy về ngả nào. Đến bờ sông lão càng kinh ngạc hơn. Con sông lúc này nước đã dâng lên mấp mé bờ. Cây, gỗ chồm chồm trôi trên mặt nước. Thế mà kỳ lạ chưa, cô Xanh đã chạy băng băng qua sông, chạy băng băng trên dòng nước lũ như chạy trên đất liền. Không thể nào đuổi theo kịp, lão Ốc bưu đành phải quay trở về thuật lại đầu đuôi câu chuyện kỳ dị đó cho tên chúa Chín mồm nghe...

Cô Xanh qua được sông, lại tiếp tục chạy về nhà mình. Cô chưa chết. Nhưng sức cô đã yếu lắm. Vừa chạy về đến sân, vừa kịp thấy mặt mẹ già nằm trong túp lều cỏ nhìn ra ngoài, cô đã kiệt sức ngã xuống. Trước lúc ngã xuống cô còn nói được mấy câu:

— Mẹ ơi! Con đã đem được thuốc về cho mẹ. Mẹ hãy uống và bảo anh Lửa trả thù cho con!

Mấy lá thuốc tím đậm ở trên mặt, trắng lốp ở sau lưng từ trong mớ tóc cô bay ra, rơi xuống đất, ngay cạnh xác cô.

Bà cụ già hốt hoảng cố ngồi nhỏm dậy và chạy ra. Thấy tay chân cô Xanh bị chặt tiện cả các ngón, máu chảy ra lênh láng cả chỗ cô nằm, bà cụ cũng ngã xuống, nằm chết ngất trên xác người con gái yêu quí của mình. Mãi đến khi bà con đến, họ lấy lá thuốc giã ra cho bà uống, bà mới tỉnh dần lại.

3. BẢY MƯƠI CHÍN CON CÙ ĐANG NGỦ SAY

Gặp được thần Mưa và bắt thần Mưa thuận ý làm cho cơn lụt sớm, anh Lửa vui sướng ra về. Anh đi trong mưa mà người cứ ráo hoảnh. Vì anh đã không quên bẻ một cành cây kỵ nước ở trên đỉnh núi chỗ thần Mưa đang ở. Có cành cây đó che trên đầu, mưa cứ tránh xa, nước cứ tránh xa.

Lòng anh Lửa vui sướng thật. Lụt thế này chắc bà con nghèo khổ ở nhà đang ra sức gặt thóc, nhổ đay. Anh tưởng tượng lúc anh về, bà con ở trong vùng sẽ reo lên và chạy ra ôm anh, mừng rỡ. Anh Lửa đi không kể ngày đêm. Niềm vui làm cho bước chân anh thêm dài, sức anh thêm khỏe.

Xóm làng bây giờ đã hiện ra trước mắt. Anh Lửa chăm chú đứng ngắm quê hương thân yêu. Anh bắt đầu lạ lùng. Ngày anh đi lúa đay ngập đồng là thế, sao bây giờ thấy trơ trụi, trống không? Và càng về đến gần, anh càng sửng sốt. Sao quê hương chỉ còn trợ gốc rạ, chỉ còn dấu gốc đay? Không lẽ bà con nghèo khổ lại cắt giấu hết đi ư?

Bà con nghèo khổ cũng đã thấy bóng anh Lửa trở về. Bà con kéo nhau ra đón. Mặt người nào cũng rầu rĩ, uất ức. Cụ già cao tuổi nhất trong làng cầm lấy tay anh một lúc lâu rồi bảo:

— Bà con không quên ơn anh đã lặn lội đi tìm thần Mưa. Cơn lụt đã về. Nhưng trước cơn lụt, bọn chúa Chín mồm đã bắt bà con gặt hết lúa, nhổ hết đay đem nộp cho chúng cả rồi.

Lòng căm tức của anh Lửa bốc lên như lửa cháy. Anh không tiếc công anh đã đi tìm thần Mưa. Anh chỉ tiếc bao nhiêu công khuya sớm của bà con nghèo khổ giờ đây đã vào tay thằng chúa ác.

Anh Lửa hỏi:

— Nhưng làm sao tên chúa Chín mồm lại biết chúng ta đi tìm thần Mưa mà lại bắt gặt lúa, nhổ đay sớm thế?

Lão Ba quai, có mặt ở đấy, nghe hỏi, hoảng sợ. Bà con nghèo khổ trả lời cho anh Lửa:

— Không hiểu vì sao bọn nó lại biết được! Chắc có người đi báo! Nhưng chưa biết là ai!

Lão Ba quai bây giờ mới đỡ lo.

Anh Lửa chưa nguôi căm tức thì bà cụ mẹ cô Xanh cũng vừa nghe tin và chạy ra đón anh. Thấy anh Lửa bà cụ như thấy lại được một phần nào bóng dáng cô con gái thân yêu. Bà cụ cầm lấy tay anh Lửa khóc ròng:

— Con ơi! Bọn chúa Chín mồm nó đã giết chết con Xanh của mẹ, của con rồi. Nó chặt cụt cả các ngón tay

ngón chân của con Xanh rồi! Sao con không về sớm một đôi ngày để nhìn thấy mặt nó!

Anh Lửa đã chết đi nửa người vì bà con nghèo khổ mất cả lúa cả day, bây giờ lại đứt ruột đứt gan vì mất người yêu xinh đẹp, hiền lành. Anh đứng im như trời trồng, hai bàn chân bấm xuống đất đến bật máu.

Anh Lửa theo bà con nghèo khổ về làng.

Và sau đó anh về nhà bà cụ, ra sau vườn để thăm mộ cô Xanh. Nấm mồ mới đắp cách đấy ba hôm. Bỗng bà cụ và anh Lửa nhìn nhau, lạ lùng. Trên nấm mồ, một mầm cây xanh vừa vươn lên. Chưa bao giờ bà cụ và anh Lửa thấy một mầm cây như thế. Không phải mầm của tre, trúc mà cũng không phải của chuối, ngô. Nhìn cứ giống hệt một lưỡi kiếm nhỏ đâm thẳng lên.

Và khi mà bà cụ và anh Lửa để rơi những giọt nước mắt yêu thương lên mầm cây thì mầm cây cựa cậy rồi vùn vụt lớn lên...

Bà con nghèo khổ biết chuyện này, ai cũng kéo đến. Và ai cũng bảo đấy là cô Xanh đã hóa thành cây để được nhìn thấy mặt mẹ, mặt người yêu.

Từ đấy, sáng chiều bà cụ và anh Lửa lại ra sau vườn chăm sóc mầm cây. Chẳng mấy chốc mà cây đã tỏa lá. Hình dáng lá cây đặc biệt chưa một ai trông thấy. Mỗi chiếc lá lúc mới hé lên thì xếp lại gọn gàng, nhưng sau đó thì mở tung và xòe ra rất rộng. Mỗi lá như một chiếc lông chim khổng lồ màu xanh. Lúc đầu chỉ có năm sáu lá, mỗi chiếc vươn về một ngả xếp thành vòng tròn nhưng sau thì nhiều dần. Mỗi ngày cây mỗi vươn cao rất nhanh. Và đã đến lúc cái lá đầu tiên ngả màu vàng và rụng nằm dưới gốc để lộ ra một thân cây tròn trĩnh, xinh đẹp.

Trong lúc đó, anh Lửa vẫn không lúc nào quên bàn bạc kín đáo với bà con nghèo khổ cách chống lại bọn

chúa Chín mồm. Anh quyết không để cho chúng mặc sức cướp đoạt lúa đay của bà con nghèo khổ vất sức làm ra.

Cụ già cao tuổi nhất trong làng lại bảo:

— Già này nhớ tổ tiên ta còn dặn một điều này nữa, bờ bên kia trước vốn là đất của ta. Nhưng bọn Chín mồm đã giành ở một mình rồi xua đuổi chúng ta qua ở cả bờ thấp bên này. Chúng ta còn ở bên này thì chúng ta còn khổ mãi. Phải làm sao chiếm lại bờ cao. Tổ tiên ta có nói chắc: được ở bờ cao đời đời bà con ta sẽ cơm no áo ấm.

Bà con nghèo khổ nghe nói liền bảo:

— Sao bấy lâu nay không nghe cụ nói điều đó?

Cụ già im một lúc rồi đáp:

— Vì trước già này, đã nhiều người nói lên điều đó, nhưng nói mà chưa làm được. Bao nhiêu lần tổ tiên ta kéo qua đánh chiếm lại bờ cao, bao nhiêu lần bị bọn nó đánh giết gần hết. Nhưng lần này thì già nói vì già này nghĩ: biết đâu lần này bà con ta lại chẳng thoát được cái cảnh khổ nhiều đời.

Bà con nghèo khổ nghe nói thế càng nức lòng muốn chiếm lại bờ cao. Nhưng chiếm lại bằng cách nào bây giờ. Thật là khó khăn vô kể.

Riêng anh Lửa thì từ lúc được nghe cụ già cao tuổi cho biết như thế, đêm ngày không lúc nào anh không nghĩ đến việc giết bọn chúa Chín mồm, chiếm lại bờ cao. Tối nào anh cũng ra sông ngồi suốt đêm ở bờ bên này nhìn sang bờ bên kia, tưởng như đủ sức anh sẽ bơi sang giết sạch cả bọn chúa Chín mồm trả thù cho người yêu và vẫy gọi bà con nghèo khổ sang ở.

Một đêm anh đang ngồi mơ tưởng như vậy thì có tiếng động nhè nhẹ ở sau lưng. Anh quay lại. Một cụ già hiền từ hai tay cầm hai quả đào, đang đứng nhìn anh và khẽ mỉm cười. Anh liền đứng ngay dậy và hỏi:

VN56
64

Một cụ già hiền từ, hai tay cầm hai quả đào

— Thưa cụ, cụ là ai?

— Ta là thần Công minh đây. Ta biết con đang buồn phiền lo nghĩ nên ta đến giúp con. Con có muốn ta giúp đỡ điều gì chăng?

Anh Lửa mừng quá vội vàng nhờ thần Công minh giúp sức cho bà con nghèo khổ được sang sống bên bờ cao.

Thần Công minh liền bảo:

— Trước khi giúp con, ta muốn con hãy trả lời cho ta câu hỏi này: Vì sao mà bờ bên này thấp, bờ bên kia cao? Con mà trả lời được thì tự con, con sẽ tìm thấy được cách để đưa bà con nghèo khổ đi sang ở bờ cao. Thôi ta cho con nghĩ đêm nay. Và đêm mai, ta sẽ gặp con đúng ở chỗ này.

Thần Công minh nói xong biến mất.

Anh Lửa còn lại một mình bên bờ sông khuya, suốt đêm nghĩ mãi về câu hỏi của thần. Chưa nghĩ ra thì trời rạng sáng. Anh buồn bực đứng dậy trở về. Lúc này mặt trời đã chiếu hồng cả rặng núi phía xa ở trước mặt anh. Rặng núi trùng trùng điệp điệp như một đàn rồng đất đang bò lổm ngổm, chồng cả lên nhau.

Anh Lửa bỗng dừng lại.

Anh đã tìm được cách trả lời câu hỏi của thần.

Đêm đó thần Công minh lại hiện ra gặp anh. Anh hỏi:

— Thưa thần có phải bờ bên này thấp là vì rặng núi kia trì nặng xuống không?

Thần Công minh gật gật đầu đáp:

— Con trả lời đúng lắm!

— Thưa thần nếu thế thì lôi được rặng núi kia qua bên bờ thì bờ bên này sẽ cao lên, bờ bên cao sẽ thấp xuống chứ ạ?

— Con nghĩ thật chẳng sai!

— Thưa thần, thế thì nhờ thần giúp cho bà con nghèo khổ lôi được rặng núi ấy qua bên kia bờ như thần đã hứa.

— Ta chỉ có thể mách cho con điều này, rồi con và bà con nghèo khổ hãy tự tìm cách mà lo liệu.

Thần Công minh im một lúc rồi chỉ tay lên rặng núi, và bảo:

— Rặng núi kia đếm tất cả là bảy mươi chín quả núi xếp cạnh nhau. Ở dưới mỗi quả núi có một con cù bị núi chụp đè lên. Nguyên đấy là bảy mươi chín con rồng đất vì không tuân lệnh của Ngọc hoàng nên bị Ngọc hoàng trừng phạt. Thế thì bây giờ, muốn lôi dãy núi ở bên này sông sang bên kia sông, con phải đến mà đánh thức chúng nó dậy và bắt chúng nó mang dãy núi bò đi...

— Thưa thần làm sao mà đánh thức chúng nó dậy được?

— Ở trên mỗi đỉnh núi đều có đường đi xuống. Cứ lên đến trên đỉnh, thấy chỗ nào có hơi bốc lên, đấy là đường xuống chỗ cù nằm. Thần núi cũng ở ngay chỗ bốc hơi đấy. Từ chỗ ấy đến chỗ cù nằm đi cũng khá xa, chừng một ngày mới đến. Và phải mang đuốc mà đi, không thì lạc mất đường. Và phải có lửa để dí vào mũi con cù cho nó tỉnh dậy. Nó tỉnh dậy thấy lửa là nó sẽ đuổi theo. Nếu muốn nó bò hướng nào con cứ cầm lửa mà chạy trước. Hiện nay cả bảy mươi chín con cù đều nằm quay mặt xuống phía này. Con nhớ điều ấy để chạy cho đúng hướng. Con cù bò đi sẽ mang theo cả quả núi trên mình đi; nhằm chừng qua được sông rồi, con tắt đuốc, thế là nó nằm im và lại ngủ lại. Lúc đó con sẽ trèo lên...

Anh Lửa nghe dặn mừng rỡ vội cảm tạ thần Công minh và nói:

— Con xin làm đúng theo lời thần đã dạy.

Thần Công minh lại dặn tiếp:

— Nhưng ta nói trước cho con biết điều này: Muốn xuống được chỗ cù nằm, phải đi gặp đủ bảy mươi chín

vị thần Núi và xin trước. Nếu không, thần Núi sẽ sai cây đá bịt mất đường đi và như thế là thiệt thân.

Anh Lửa lại cảm tạ lần nữa rồi vội vàng trở về gặp bà con nghèo khổ để bàn chuyện dời dãy núi sang bên kia sông.

Bà con nghèo khổ nghe anh Lửa nói, ai cũng mừng lắm. Và ai cũng hăng hái xin cùng đi theo anh Lửa. Anh Lửa bèn chọn bảy mươi tám người trai khỏe mạnh cùng mình đi gặp các ông thần Núi một lúc cho nhanh công việc. Riêng anh Lửa sẽ gặp thần Núi ở quả núi lớn nhất và cao nhất. Đúng là quả núi anh đã gặp thần Mưa ngày nào.

Trước khi đi, anh Lửa lại ra đứng bên gốc cây mọc trên mộ cô Xanh để từ giã. Anh nói như nói với cô Xanh khi còn sống :

— Anh đi lần này việc nhất định sẽ thành. Anh sẽ trả thù cho bà con, cho em.

Thân cây bây giờ đã vươn cao quá đầu. Lá xòe ra bốn bên như đuôi phượng, xanh biếc. Và đứng xa nhìn giống hệt một người con gái đang xõa tóc, tóc gặp gió bay tung lên.

Anh Lửa và bảy mươi tám người trai lên đường. Bà con nghèo khổ trong vùng người nắm lúa, kẻ củ khoai góp lại để đoàn người dọc đường đi, về, tạm đủ cái ăn.

Ròng rã sáu đêm ngày họ mới đến được chân núi. Họ bàn nhau : sau khi gặp thần Núi sẽ chờ gặp nhau ở cửa rừng chính rồi cùng nhau đi về.

Anh Lửa leo lên đỉnh núi lớn nhất và cao nhất như đã định. Anh leo từ sáng đến chiều mới lên được đến nơi. Anh thấy ngay trên đỉnh có một chỗ có hơi bốc lên thật. Anh cầu thần Núi cho gặp. Thần Núi hiện ra. Nghe anh Lửa nói rõ đầu đuôi, thần Núi gật đầu :

— Ta thuận lòng cho anh làm việc đó, chỉ cần có mấy điều là anh đừng động đến một cành cây nào của

rừng để làm củi, đừng động đến một giọt nước nào của suối rừng để làm thức uống, đừng động đến một quả nào của rừng để làm thức ăn, đừng động đến đất đá của rừng để làm chỗ ngủ. Và ta chỉ thuận lòng cho một người đi, và người đó chỉ được một lần xuống, một lần lên.

Anh Lửa biết ngay là thần Núi không muốn cho mình xuống chỗ cù nằm. Đường đi phải một ngày, đuốc phải cháy luôn không thì lạc hướng. Lại còn thức ăn, thức uống, chỗ nằm, nếu không nhờ rừng cho củi, cho thức ăn, thức uống, chỗ nằm, thì làm sao đi nổi! Chả nhẽ mang từ nhà lên. Mà ở nhà có đâu đủ các thứ đó để mang lên!

Anh khẩn khoản nhờ thần Núi giúp đỡ. Thần Núi lắc đầu một mực không bằng lòng:

— Đó là luật lệ, ta phải giữ đúng. Nếu ánh không làm đúng như thế mà cứ đi thì ta sẽ sai cây đá lấp kín đường đi.

Anh Lửa đành trở xuống gặp bảy mươi tám người bạn của mình. Đến cánh rừng đã hẹn trước anh thấy mọi người đều đã tụ họp đông đủ. Bảy mươi chín người đều nói giống nhau.

Một số anh nóng nảy đòi họp nhau lại kéo trở lên để đánh các thần Núi và bắt các thần Núi phải nghe theo. Anh Lửa khuyên chưa nên, và nói:

— Có lẽ chúng ta nên trở về bàn với bà con ở nhà.

Bà con ở nhà ai cũng nóng ruột chờ bảy mươi chín người trai trở về. Ai cũng hy vọng thần Núi sẽ vì bà con nghèo khổ mà giúp đỡ. Đến khi nghe bảy mươi chín người trai trở về kể chuyện, ai cũng thất vọng lo lắng.

Nhiều người trở lại cái ý định kéo nhau đi đánh thần Núi. Cụ già cao tuổi nhất trong vùng liền nói:

— Nhưng thần Núi có hiện ra đấy để bà con ta đánh đâu. Không được. Ta phải tìm cách khác.

Vừa lúc đó thì bà cụ mẹ cô Xanh chạy đến báo một tin lạ. Cái cây mọc trên mộ cô Xanh vừa mới trổ quả đêm qua, một thứ quả chưa từng có. Bà lại kể: « và bắt đầu từ lúc trổ quả, cứ vào giữa khuya, khi sao trên trời sáng nhất trong đêm, bà cụ lại nghe như có tiếng ai hát văng vẳng ở trên cây. Vì bà nặng tai nên không nghe rõ lắm.»

Mọi người bèn giục anh Lửa trở về nhà xem.

4. BÀI HÁT CỦA CÔ XANH ĐÊM SAO SÁNG

Anh Lửa về đến nhà, ra ngay sau vườn để xem những quả cây lạ. Vỏ quả cây trắng xanh mơn mởn. Cái rốn xinh xinh như rốn con nít. Từng chùm quả mọc xen nhau, xúm xít, tụm lại thành từng buồng.

Đêm đó anh Lửa và bà cụ chuyện trò thức mãi.

Nhưng vì phải làm quần quật suốt ngày, anh Lửa mệt quá, thiu thiu ngủ lúc nào không biết. Bỗng anh thấy có bàn tay ai đập đập thức anh dậy. Anh vừa mở mắt, bà cụ đã khẽ bảo anh:

— Dậy mà nghe! Đấy! Rõ ràng là có tiếng hát!

Đúng là có tiếng hát thật. Tiếng hát đong đưa trên các lá cây. Mỗi lần gió qua, tiếng hát lại trỗi lên cao hơn một chút rồi liền đó lại văng vẳng bay xa dần, nhỏ dần...

Anh Lửa hết sức lắng tai nghe. Anh nghe rất rõ. Tiếng hát lúc xa xôi, lúc gần gũi như thì thầm bên tai anh:

Con sống không nuôi được mẹ,
Chết đi xin hóa cây này
Lá cây lợp nhà mẹ ở
Bẹ cây than củi đốt thay,
Mẹ hái quả xanh xuống bổ
Nước trong mẹ đỡ khát ngay.
Mẹ cạy lớp cơm[1] *ruột trắng*
Thế cơm, mẹ sống qua ngày
Mẹ tước vỏ đem xe sợi
Võng mềm đưa giấc ngủ say...

Bài hát lặp đi lặp lại từng lúc, theo từng cơn gió thổi. Lá cây như cây đàn nghìn phím hòa theo. Anh Lửa nghe kỹ hai ba lần rồi mới đọc lại cho bà cụ nghe. Bà cụ nghe xong, mếu máo khóc ròng. Bỗng bà cụ hỏi anh Lửa :

— Nhưng sao nó không nhắc gì đến con cả?

Cũng vừa lúc đó tiếng hát lại nổi lên:

Không được cùng anh vui sống,
Chết đi em hóa cây này
Lá cây lợp nhà anh ở
Bẹ cây than củi đốt thay
Anh hái quả xanh xuống bổ
Nước trong anh đỡ khát ngay.
Anh cạy lớp cơm ruột trắng
Thế cơm anh sống qua ngày.
Anh tước vỏ đem xe sợi
Võng mềm đưa giấc ngủ say...

Anh Lửa liền thưa với bà cụ:

— Thưa mẹ, có đấy! Cô ấy cũng vừa bảo con như đã thưa với mẹ.

---

(1) Cơm : cùi, cách gọi ở trong Nam.

Bà cụ và anh Lửa sau đó đi thuật chuyện lại cho bà con nghèo khổ cùng hay. Ai cũng mong cho quả chóng lớn để hái xuống xem thế nào. Như hiểu được lòng mong đợi của bà con, quả cây lớn rất nhanh. Chỉ ba hôm mỗi quả đã lớn bằng đầu người. Hình quả tròn tròn, thon thon. Vỏ xanh mát, mơn mởn. Sau đấy không thấy quả lớn nữa. Bà con cho là quả đã già. Bấm đốt ngón tay, tính từ ngày cây nảy mầm, đến ngày cây ra quả, quả già, vừa đúng một tuần trăng.

Bà cụ bèn bảo anh Lửa trèo lên hái một quả đem xuống và bổ ra. Nhát dao anh Lửa vừa phập xuống thì nước ở đâu đã bắn tóe lên ướt cả mặt. Anh Lửa lè lưỡi liếm thấy vừa ngọt mát, vừa thơm.

Anh vội vàng lấy ống tre đổ nước ra đưa mời bà cụ uống. Mỗi ngụm nước uống vào, bà cụ thấy trong người khoan khoái nhẹ nhàng. Bà cụ thương đứa con gái hiếu thảo lại ứa nước mắt. Dốc lấy hết nước, anh Lửa mới bổ đôi quả ra. Mỗi bên quả như một cái bát ngọc. Mỗi cái bát đựng một lớp cơm dày, trắng lốp. Cậy ra ăn thấy vừa ngọt bùi, vừa dòn thơm.

Anh Lửa vội vàng đi báo cho bà con nghèo khổ đến xem và hái thêm mấy quả mời mọi người nếm thử. Và khi mọi người đến đủ, anh bỗng sực nhớ đến những điều mà thần Núi đã buộc phải làm. Anh vùng đứng thẳng dậy và nói lên như reo:

— Tôi thấy quả cây này có thể giúp bà con ta dời dãy núi kia được rồi! Thần Núi bảo ta không được dùng một giọt nước của suối, thì đây ta đã có nước của quả cây này mang theo. Bảo ta không được lấy quả rừng làm thức ăn, lấy củi rừng để đốt, lấy đất rừng làm chỗ nằm thì đây rồi ta đã có ruột cơm quả này để ăn, nước quả cây này để uống, bẹ lá cây này để đốt, vỏ quả cây này để xe thành sợi đánh võng mà nằm. Bây giờ cứ lấy quả cây này làm giống mà trồng cho nhiều

là việc dời núi kia sẽ làm được sớm vì chỉ trong một tháng là lớp cây con đã có thể có quả được rồi.

Cụ già cao tuổi nhất trong vùng nói thêm:

— Anh Lửa nói rất đúng ý của tôi. Tôi chỉ nói thêm điều này, phàm quả cây nào vừa béo vừa bùi, quả cây ấy có thể ép ra nước, nước ấy có thể thành ra nước đốt cháy được.

Anh Lửa nghe lời ông cụ mới đem một ít ruột cơm của quả cây ấy, đem giã nát nhỏ và lấy đá ép chặt. Một thứ nước đục trắng như sữa chảy ra, và nấu sôi thì quánh lại. Lấy một giọt nước ấy giỏ vào lửa thì lửa bốc cháy phừng lên. Mọi người reo hò mừng rỡ. Thôi thì là cứ lấy nước này mà đem theo, đốt đuốc để đi xuống chỗ nhốt loài cù nằm ngủ.

Bà con nghèo khổ được bà cụ bằng lòng, vội vàng trèo lên hái tất cả các quả cây xuống để đem đi ươm. Nhưng từ khi hái hết quả thì không nghe tiếng hát của cô Xanh nữa.

Và một điều kỳ lạ là không một quả nào đem ươm mà nảy được mầm.

Anh Lửa sốt ruột quá, chẳng hiểu làm sao cả. Anh ra đứng dưới gốc cây như muốn nói chuyện với cô Xanh:

— Em ơi! Em hãy giúp cho bà con nghèo khổ dời núi sang bên sông để đồng bào và mẹ già mãi mãi được sung sướng chứ!

Anh nói mãi mà không thấy một quả nào nảy mầm. Đêm đó anh lại phải cầu thần Công minh đến giúp.

Thần Công minh hiện đến ngay.

Thần bảo anh:

— Con có biết vì sao những quả cây ấy ươm mãi mà không thấy mọc mầm không? Vì cây ấy chính là do một cô gái tên là Xanh lúc sống không báo hiếu được mẹ nên lúc chết đi đã cố xin ta cho hóa thành cây ấy

để giúp cho mẹ cho chồng có đủ cái ăn, cái ở; cô ấy chỉ xin được giúp mẹ và chồng cho nên nếu bây giờ mà đem quả ấy dùng cho người khác thì không được.

— Thưa thần, bây giờ có cách nào để cho những quả cây ấy có thể giúp đỡ cho tất cả mọi người không?

— Có thể được, nhưng phải có người đi gặp cô ấy ở xứ Hoa đào và bảo cô ấy khấn lại lời khấn. Ngoài ra chẳng có cách nào khác.

— Thưa thần, người đi gặp cô ấy phải như thế nào? Ai đi cũng được chứ?

— Nếu cô ấy có chồng thì phải là chồng cô ấy. Nếu không thì phải là người thân thích ruột rà.

— Thưa thần, nếu vậy con xin đi gặp cô ấy, vì con chính là chồng chưa cưới của cô Xanh.

Thần Công minh nhìn anh Lửa mỉm cười rồi bảo:

— Điều đó ta có biết. Nhưng còn một điều khó khăn hơn nữa là người đi gặp, muốn gặp được cô ấy phải chết y như cô ấy đã chết. Con có biết cô ấy trước kia đã chết như thế nào chưa?

— Thưa thần, cô ấy bị bọn Chín mồm chặt cả các ngón tay và các ngón chân!

— Phải rồi!

— Thưa thần, điều ấy con làm được! Con sẽ tự tay con làm cái việc bọn Chín mồm đã làm. Miễn làm sao bà con nghèo khổ có đủ sức để lội dãy núi qua bên kia sông là con mãn nguyện.

Thần Công minh gật đầu rồi bảo:

— Được. Thế thì khuya nay, vào lúc sao trời sáng nhất trong đêm, ta sẽ đợi con và đưa con đi gặp vợ chưa cưới của con.

Nghe nói sẽ được gặp cô Xanh, anh Lửa vui mừng khôn xiết. Hai người sẽ được đoàn tụ với nhau ở xứ Hoa đào.

Đêm đó anh Lửa đi thăm một vòng hết cả ruộng đồng, quê hương. Chao ơi, đến cái lúc phải xa rời quê hương mãi mãi người ta mới thấy hết được cái đẹp, cái thân yêu của quê hương, của bà con thôn xóm. Anh đi mãi cho đến khuya và đúng vào lúc sao trời sáng nhất trong

Anh Lửa nhận gói thuốc uống vào và nằm như ngủ.

đêm, anh mới trở về, xách dao ra đứng dưới gốc cây trên mộ cô Xanh. Anh nói:

— Anh sẽ gặp em! Anh tin là em sẽ làm theo đúng lời anh khuyên và em sẽ khấn lại lời khấn để quả cây này sẽ mang đến niềm vui cho tất cả mọi người.

Anh nắm chặt dao ở tay này và vung cao chém phập xuống các ngón tay của bàn tay kia. Kỳ lạ chưa! Lưỡi dao chỉ gãy vụn ra, còn các ngón tay anh thì chẳng mảy may sây sứt. Thần Công minh vụt hiện ra tươi cười:

— Ta chỉ muốn thử lòng hiếu thảo của con đối với bà con nghèo khổ một lần nữa đấy thôi. Đây, ta cho con gói thuốc này, con uống vào sẽ được toại nguyện.

Anh Lửa nhận gói thuốc, uống vào và nằm xuống như ngủ.

Sáng hôm sau khi bà cụ ra vườn thì thấy anh đã chết. Anh chết nhưng nét mặt rất rạng rỡ, tươi cười. Có lẽ anh đang cười vì đã gặp được mặt cô Xanh, người vợ chưa cưới của mình... Có lẽ anh vui vì anh tin là sẽ mang được niềm vui đến cho bà con xứ nghèo ruột thịt...

Nghe tin anh chết, bà con nghèo khổ ai cũng chạy đến, thương tiếc vô cùng. Nhưng không ai hiểu vì sao anh chết một cách bất ngờ như thế.

Bà cụ và mọi người theo tục lệ lại đem chôn anh ở ngay cạnh mộ cô Xanh, nghĩa là ngay dưới gốc cây mà lúc đó bà con nghèo khổ đã đặt cho cái tên rất hay là *cây hiếu thảo*.

5. NỖI VUI BUỒN CỦA TÊN CHÚA CHÍN MỒM

Lão Ba quai vẫn sống trà trộn với bà con nghèo khổ để có gì thì lén lút bơi qua sông báo tin cho tên chúa Chín mồm được biết. Riêng tên chúa Chín mồm thì từ

ngày cướp được lúa đay của bà con nghèo khổ về đầy đủ, nó vui thích lắm, yến tiệc linh đình. Lại thấy việc anh Lửa đi cầu thần Mưa không làm gì được nó, nó càng sinh đắc chí, kiêu ngạo.

Một hôm lão Ba quai bỗng chạy về báo tin là bà con nghèo khổ đang định dời dãy núi qua bờ sông để cho bờ thấp hóa cao, và bờ cao hóa thấp. Tên chúa Chín mồm lo lắm. Vì nó biết, nó mà ở bờ thấp thì chỉ một cơn lụt lớn, cả của cải tính mạng nhà nó sẽ đi đời. Nhưng đến khi lão Ba quai báo lại tin thần Núi ra những điều này điều nọ bắt bà con nghèo khổ phải làm đúng để đi xuống chỗ nhốt cù, nó mừng lắm, nở cả gan cả ruột. Mặt nó lại tươi tỉnh. Yến tiệc lại mở liên tiếp. Rồi liền đó là cái tin anh Lửa chết. Thôi lần này thì khó mà nói hết được nỗi vui mừng của nó. Nó ra lệnh mổ trâu mổ bò để ăn khao.

Nhưng, cũng trong lúc đó thì ở trên nấm mồ của anh Lửa, một mầm cây hiếu thảo khác cũng đã mọc lên. Nó lớn nhanh vùn vụt, nhanh hơn mầm cây trước nhiều. Và lần này không phải chỉ có bà cụ mẹ cô Xanh tưới vun chăm sóc mà cả bà con nghèo khổ ai cũng đến chăm nom. Có lẽ vì vậy mà chỉ mấy ngày cây đã vượt lên quá đầu người. Rồi chiếc lá đầu tiên cũng bắt đầu rụng, để lộ ra một thân cây vạm vỡ giống hệt thân hình anh Lửa.

Và khi cây hiếu thảo thứ nhì lên ngang tầm với cây thứ nhất thì bà cụ mẹ cô Xanh bỗng nghe tiếng hát bấy lâu đã tắt lại vẳng lên. Lần này không phải chỉ có một giọng mà có những hai giọng nương vào nhau, lúc xa lúc gần, tiếng bổng tiếng trầm, lả lướt. Bà cụ không nghe rõ, lại mời bà con nghèo khổ đến nghe. Hai giọng hát cùng hát một lời:

Hai con một lòng hiếu thảo,
Chết đi xin hóa cây này
Lá cây nhà nhà vui lợp
Bẹ cây than củi đốt thay
Quả này bà con hái bổ
Nước thơm miệng đỡ khát ngay
Ruột quả bà con nhớ cạy
Thế cơm mà sống qua ngày
Xơ vỏ bà con đánh sợi
Võng mềm đưa giấc ngủ say...

Cứ im đi một lúc tiếng hát lại cất lên:

Hai con một lòng hiếu thảo
Chết đi xin hóa cây này...
. . . . . .
. . . . . .

Bà con nghèo khổ vừa nghe vừa ứa nước mắt, cảm cái lòng hiếu thảo của đôi trai gái đã lìa đời, vì bà con mà lo lắng hết lòng.

Ba ngày sau cây hiếu thảo thứ nhì trổ quả. Quả cây này đặc biệt da vỏ không xanh mơn mởn, mà lại đỏ hồng như ráng buổi sáng, như da anh Lửa lúc còn sống. Và chỉ hai ngày là quả đã già. Tính đốt ngón tay từ ngày nảy mầm đến ngày ra quả, quả già, chỉ mới đúng nửa tuần trăng. Cây hiếu thảo thứ nhất cùng một lúc ra lứa quả thứ hai.

Bà con vội vàng hái xuống đem ươm. Chỉ một đêm tất cả các quả cây hiếu thảo đều nảy mầm và mầm nào cũng lớn nhanh vùn vụt. Bà con lại lấy ngay lứa quả của cây ấy đem ươm thêm. Chẳng bao lâu mà cây hiếu thảo mọc lên khắp cả vùng, xanh tươi, mát mẻ. Một điều rất lạ là chỉ có hai cây hiếu thảo đầu tiên đêm đêm mới cất tiếng hát lên. Còn những cây khác chỉ rì rào như hòa nhịp.

Từ đấy bà con nghèo khổ bớt dần thiếu thốn.

Tất cả mọi người đều chuẩn bị gấp để cho bảy mươi chín người trai đi lên rặng núi bắt bảy mươi chín con cù mang dãy núi bò qua bên kia sông.

Lão Ba quai, từng ngày một, vẫn lén lút chạy về báo tin cho bọn chúa Chín mồm. Chúa Chín mồm và họ hàng tay chân nhà nó nghe chuyện cây hiếu thảo, vội vàng chạy ra sông nhìn qua. Thấy vùng bên kia xanh um, mát mẻ, thấy mặt bà con nghèo khổ sáng ra, khỏe khoắn tươi cười, chúng nó tức lắm. Tên chúa Chín mồm nảy ra cái ý đi chiếm đoạt những quả cây hiếu thảo mang về để ăn và gây giống. Nhưng quả nào đem qua khỏi sông, lúc bổ ra cũng đều hư thối cả. Và quả nào đem ươm cũng đều mất tăm. Còn bên vùng bà con nghèo khổ thì bọn chúa Chín mồm cướp đi quả nào, quả khác lại mọc ra và khi hái xuống thì nước lại càng trong mát, càng ngọt thơm.

Tên chúa Chín mồm bèn họp cả họ hàng tay chân của nó lại bàn chuyện sang bên kia bờ đốn phá cho sạch những cây hiếu thảo. Chúng nó lo rằng để bà con nghèo khổ mà đủ cái ăn, trước sau thế nào họ cũng chống lại chúng nó.

Nhưng chính đúng cái lúc nó họp nhau lại để bàn mưu tính kế thì bên bờ này bảy mươi chín chàng trai của bà con nghèo khổ đã khởi hành đi lên rặng núi. Họ mang theo rất nhiều quả cây hiếu thảo để làm thức ăn, thức uống. Họ mang theo rất nhiều ống tre chứa đầy thứ nước đốt cháy và những cây đuốc bó bằng bẹ lá của cây hiếu thảo. Họ lại mang theo mỗi người một chiếc võng đan bằng sợi của vỏ quả cây hiếu thảo để treo lên cây mà nằm.

Bà con xứ nghèo tiễn chân họ, lòng tràn ngập hy vọng. Trước khi đi, họ lại đến trước hai cây hiếu thảo mọc trên nấm mồ anh Lửa và cô Xanh, để chào. Hai

cây hiếu thảo gặp gió lắt lay như cúi chào lại. Và khi họ đi đã xa, tất cả những ngọn cây hiếu thảo đều đong đưa như vẫy vẫy tay chúc họ đi trăm việc thành công.

Việc họ lên đường càng làm cho bọn chúa Chín mồm bối rối và càng thấy phải sang phá hết những cây hiếu thảo của xứ nghèo, càng thấy phải cử người đi theo giết chết bảy mươi chín chàng trai đi lên dời rặng núi. Nhưng đến lúc chọn người để đi làm hai việc đó thì bọn họ hàng và tay chân của tên chúa Chín mồm đều rụt cổ lại cả. Vì nghe lão Ba quai cho biết hiện nay bà con nghèo khổ được có cái ăn, cái ở, đã hết ốm yếu gầy còm mà trở nên mạnh khỏe, chúng nó đứa nào cũng lo sợ. Chỉ có lão Ốc bưu, tên giữ vườn thuốc quí, và trước đó đã giết cô Xanh, là hăm hở nhận đi. Lão ta ỷ vào sức khỏe và những ngón võ của mình.

Tên chúa Chín mồm thấy chỉ có mình lão Ốc bưu hăng hái xin đi, lấy làm giận lắm. Nó bèn gọi tên từng đứa bắt phải đi. Tên lão Ba quai cũng có trong số đó. Bây giờ thì lão Ba quai không cần phải giấu mặt nữa. Lão Ốc bưu được chọn cầm toán quân đi đuổi theo giết chết bảy mươi chín người trai đi dời núi. Lão Ba quai được chọn cầm toán quân đi sang phá triệt những cây hiếu thảo ở bờ bên kia.

6. MỐI TAI HỌA ĐỜI ĐỜI CHẤM DỨT

Trên con đường đi lên rặng núi, bảy mươi chín chang trai mải miết đi nhanh. Mỗi đêm họ chỉ ngủ chợp một vài canh để lấy sức. Trên vai mỗi người là một gánh nặng những bẹ lá và quả cây hiếu thảo. Trên lưng mỗi người là một chiếc võng cuộn tròn.

Trước khi họ lên đường, bà con nghèo khổ cũng đã dặn dò là bọn Chín mồm có thể sẽ cho người đuổi theo ám hại. Vì vậy đêm đêm, những lúc đặt gánh ngả lưng, họ đều thay phiên nhau thức để xem chừng.

Ba đêm đầu, không có dấu hiệu gì khả nghi. Một số trong đám họ đâm ra lơ là việc canh gác. Vì vậy đến đêm thứ tư, những người phải thức canh đều rủ nhau ngủ cả. Họ không ngờ, chính đêm đó, bọn Ốc bưu đã bắt theo gần kịp họ. Và nếu họ thức, họ sẽ thấy, phía sau họ, không xa lắm, lố nhố những ngọn đuốc của bọn này soi đường đuổi theo. Nhưng họ không ngủ được lâu. Họ vừa nhắm mắt thiu thiu một lúc thì tự nhiên những quả cây hiếu thảo cứ khua lên như gõ mõ. Cả bảy mươi chín chàng trai cùng choàng dậy. Họ đều sửng sốt khi thấy những ngọn đuốc của bọn Ốc bưu đã tiến sát phía sau. Họ bèn đặt gánh lên vai và bàn nhau cách đối phó. Sau một lúc bàn bạc, họ lấy ra một số những ống nước đốt cháy tưới lên cỏ, tưới lên các bụi bờ và châm lửa đốt cháy. Ở đây còn cách chân bảy mươi chín ngọn núi khá xa, nên không sợ phạm vào những điều các thần Núi đã cấm. Đốt xong, họ hối hả lên đường. Họ không đi nữa, họ chạy. Sau lưng họ đám cháy cứ lan dần. Lửa đuổi theo họ như giục họ đi nhanh, đi nhanh hơn. Nhưng đồng thời, lửa cũng chặn đường đi của bọn Ốc bưu. Lão Ốc bưu tức lắm. Nhưng lão không tài nào vượt được cả một bể lửa đỏ, than hồng mà đi. Cuối cùng lão nghĩ ra được một cách. Lão bắt những người đi theo tìm nước suối mang về mà giội vào lửa, mở một con đường nhỏ giữa đám cháy mà đi. Khi lão vượt được biển lửa thì bảy mươi chín chàng trai đã đi xa, trước lão hơn một ngày đường rồi. Và lúc này họ đã bắt đầu leo núi.

Họ leo lên núi, đến được đỉnh thì cũng tìm được đường đi xuống ngay chỗ cù nằm. Bảy mươi chín thần

- Núi đều sửng sốt vì không ngờ những điều mình đưa ra, họ đều giữ đúng cả. Ăn, uống, đốt, nằm, họ đều không động đến một quả cây rừng, một giọt nước suối, một cành củi khô, một tảng đá nhỏ.

Tất cả bảy mươi chín chàng trai đều làm theo đúng lời anh Lửa đã dặn trước kia, theo sự nhắc bảo của thần Công minh. Đường xuống chỗ củ nằm ngoằn ngoèo, cheo leo, có chỗ chỉ vừa đủ một người trườn qua một cách chật vật. Và không cẩn thận, chỉ sẩy chân một cái cũng đủ lăn lông lốc xuống hố sâu mà chết. Ngọn đuốc nhỏ tẩm nước cháy của cây hiếu thảo vẫn cháy bùng bùng. Họ vừa đi vừa ăn cơm, vừa uống nước của quả cây hiếu thảo.

Cuối cùng họ đi đến một cái hang rộng.

Nằm lù lù trong hang là một con quái vật to lớn mình dài như một khúc sông, vảy trên lưng gần bằng cái mái lều. Nó đang ngủ say, hai con mắt lồi to như hai cái thúng đang nhắm chặt lại. Hơi thở nó phát ra làm rung chuyển cả đất đá trong hang. Nhưng ngọn đuốc nhỏ tẩm nước cháy của cây hiếu thảo thì chỉ có cháy to thêm mà không tắt.

Những chàng trai vẫn bình tĩnh, gan dạ. Họ cầm chặt tay đuốc, dí ngọn lửa vào mũi con cù. Nó hít lửa vào nóng quá vùng chồm dậy, mở to đôi mắt đỏ nọc. Và vừa kịp thấy ngọn lửa, nó đã lao mình đuổi theo...

Khi bọn Ốc bưu chạy đến chân rặng núi thì cũng vừa lúc bảy mươi chín con cù đã vùng dậy và đuổi theo những ngọn đuốc của bảy mươi chín chàng trai. Cả dãy núi ầm ầm bò đi. Đất đá xung quanh núi chuyển động, rạn nứt ra thành những hố sâu, nhìn đến khủng khiếp. Bọn Ốc bưu không có chỗ nào chạy thoát. Xung quanh bọn nó, đất đá như điên cuồng. Cả bọn rơi tọt cả vào các hố sâu. Riêng lão Ốc bưu bị ngay mấy tảng đá to lớn đè nghiến. Người lão bị nát ra như bã...

Và vừa kịp thấy ngọn lửa, nó đã lao mình đuổi theo.

Cũng vào cái ngày lão Ốc bưu dẫn người đuổi theo bảy mươi chín chàng trai, lão Ba quai dẫn một số đông bà con họ hàng tên chúa Chín mồm sang sông để phá hoại và tiêu diệt loài cây hiếu thảo. Chúng biết bà con nghèo không dễ thuận làm theo lời chúng. Vì vậy chúng mang cả dao theo để chém giết bà con, nếu bà con cưỡng lại. Bên này bờ sông hai cây hiếu thảo mọc trên hai nấm mồ anh Lửa, cô Xanh một đêm bỗng hát lên một bài hát mới, báo trước tin dữ. Và chính cụ già nhiều tuổi nhất trong vùng đêm đêm thường thức để nghe bài hát quen thuộc, đã nghe được. Bài hát hát rằng:

Ngày mai bọn chúa Chín mồm
Sẽ sang bên này phá hoại.
Bà con bắn lửa theo tên
Bọn chúa Chín mồm sẽ bại.

Cụ già bèn họp bà con nghèo khổ lại bàn bạc ngay giữa đêm. Tất cả đều một lòng quyết bảo vệ lấy những cây hiếu thảo quí yêu của mình. Tất cả, suốt đêm đó, đều đổ ra bờ sông. Một nửa lặng lẽ hăng hái đắp những đống đất cao để làm chỗ nấp. Một nửa lo đi vót tên, làm nỏ, đánh lại bọn chúa Chín mồm. Lần này thì bà con ai cũng rõ được bộ mặt phản trắc của lão Ba quai. Vì những ngày gần đây, không ai còn thấy bóng dáng lão ở vùng bên này nữa.

Sáng sớm hôm sau, bọn Ba quai chèo bè kéo sang. Chúng thấy những đống đất đắp cao, hiểu ngay là bà con nghèo khổ đã nhất quyết chống lại. Lão Ba quai ra lệnh bắn tên qua. Bà con nghèo khổ cũng bắn trả lại. Tên của bọn chúa Chín mồm là tên thường. Tên của bà con nghèo khổ là những tên có tẩm nước cháy của quả cây hiếu thảo. Bọn Ba quai hoảng hốt. Lão Ba quai cũng thất kinh. Nhưng lão vẫn cố hò hét bảo chèo bè tiến qua sông. Đến gần giữa sông lão bị ngay một mũi tên cắm vào mồm. Cái mồm đã phản lại bà con nghèo khổ. Lão rú lên rồi ngã lăn tòm xuống sông. Bọn tay chân vội vã chèo bè quay về báo lại với tên chúa Chín mồm.

Ba ngày liền chúng định đánh sang bất thình lình, ba ngày liền chúng đều bị đánh lui. Tên chúa Chín mồm bèn nghĩ ra cách cưa cho người của nó mỗi người một tấm ván, để che mình. Lần này bọn chúng kéo sang được gần đến bờ bên kia. Chúng reo hò mừng rỡ tưởng phen này sẽ đánh thắng được bà con nghèo khổ. Nào ngờ cũng vừa đúng lúc chúng sắp cập vào bờ dưới làn mưa tên của bà con xứ nghèo, thì đất đai bỗng chuyển động. Cây cối như có ai lay. Bè trên sông chòng chành chỉ chực úp. Chúng hoảng quá, luống cuống chưa hiểu đầu đuôi ra sao thì trước mắt chúng, bờ sông bên phía

bà con nghèo khổ bỗng nổi cao lên, bờ sông phía bên tên chúa Chín mồm bỗng hạ thấp xuống.

Bà con nghèo khổ ở trên bờ nhảy lên reo mừng, thế này tức là bảy mươi chín chàng trai nghèo khổ đã bắt bảy mươi chín con cù lôi cả rặng núi qua sông rồi. Yên vui mãi mãi về với bà con nghèo khổ rồi.

Và cũng nhờ ở được chỗ cao nên sau đó, khi đất đai sông nước đã im, bà con nghèo khổ đã bắn được tên xuống trúng vào bè của bọn chúa Chín mồm. Bè bọn chúng bốc cháy. Chúng hoảng quá đành chèo bè chạy trở về bên kia.

Ở bên kia, tên chúa Chín mồm đang hoảng hốt về chuyện bờ bên nó bị hạ thấp xuống. Cơ sự thế này thì mùa lụt sắp đến, chỉ có chết.

Nó lại bàn mưu đánh chiếm lấy bờ bên kia.

Nhưng chưa đánh chiếm được thì mùa mưa lụt đã đến thật. Cơn lụt năm đó lại rất lớn. Bọn chúa Chín mồm bấy lâu nay quen sống trên bờ cao, chẳng bận tâm gì đến mùa nước lũ. Chúng chẳng hề mó tay vào làm một việc gì để chống lũ. Vì vậy cơn lũ kéo xuống, cả nhà cửa trâu bò và cả bọn Chín mồm đều bị lôi đi.

Tên chúa Chín mồm, mặc dù đã đóng bè riêng và đã cố tìm chỗ buộc cho bè khỏi trôi, nhưng gỗ rừng lao xuống vùn vụt, đập nát cả bè, nhận chìm tên chúa tham lam độc ác và lôi xác nó ra biển làm mồi cho cá.

Riêng bên vùng bà con nghèo khổ, bà con được chỗ bờ cao, lại biết hợp sức nhau đắp thêm cho cao hơn nên vô sự.

Sau đó ít lâu bà con thấy cần chia nhau ra ở cả hai bờ cho có thêm đất làm ăn, nên bà con lại giao cho những chàng trai dạo nào đi dời núi, lên rặng núi đưa lại sang bên này một nửa những hòn núi để cho hai bờ cùng cao ngang nhau. Vì vậy mà ngày nay các con sông đều có hai bờ ngang nhau. Rồi bà con đắp bờ lên cho

cao để chống lũ. Cuộc đời từ đấy ngày càng ấm no. Lúa đay làm ra không còn bị ai cướp giật. Giống cây hiếu thảo ngày một sinh sôi nảy nở và càng ngày quả càng tròn trĩnh xinh đẹp, nước càng mát thơm, ruột cơm càng ngọt béo, xơ vỏ càng bền dai. Cái ăn nhờ vậy ngày mỗi no, cái mặc ngày mỗi ấm, cái uống ngày mỗi ngon, cái nằm ngày mỗi rộng, cái thắp ngày mỗi sáng...

Được sung sướng ai ai cũng không quên được công lao của đôi bạn trẻ Lửa và Xanh. Ai ai cũng nhớ thương mến tiếc. Và đêm đêm vào lúc sao trời sáng nhất, bà con vẫn lắng nghe bài hát của họ. Bài hát ngày mỗi khác đi vì bây giờ thù xưa đã trả, mối tai họa lớn nhất cho bà con nghèo khổ từ nay đã chấm dứt.

Bà cụ mẹ cô Xanh sau cũng mất vì tuổi già. Bà con đem chôn bà cụ gần bên cạnh mộ cô con gái và chàng rể. Sau đó từ nấm mồ bà cụ cũng mọc lên một mầm cây hiếu thảo. Nhưng khác một cái là khi ra quả thì vỏ quả cây này lại trắng như ngà, hệt màu tóc của bà cụ. Rồi sau đó, ở giữa hai cây mọc trên mộ cô Xanh và anh Lửa cũng mọc lên một mầm cây hiếu thảo thứ tư. Đặc biệt cây hiếu thảo này rất thấp. Và khi ra quả thì rất nhỏ. Nhưng nước quả thì ngọt và thơm vô cùng. Bà con cho đó là cây hiếu thảo con của anh Lửa, cô Xanh.

Cây hiếu thảo về sau này, người ta đổi tên là cây dừa. Vì lẽ gì, đến bây giờ chưa ai biết rõ. Nhưng chắc chắn là loại cây ra quả xanh thì người ta gọi là *dừa xanh* (tên của cô Xanh). Loại ra quả đỏ là *dừa lửa* (tên của anh Lửa). Loại ra quả trắng là *dừa nếp* (vì nó trắng như nếp). Và loại thấp bé, ra quả bé là *dừa xiêm* (chưa hiểu vì sao lại đặt tên này).

Đến bây giờ những loại dừa trên đều còn đủ. Nhất là ở trong Nam, ai ai cũng biết.

1959

PHẠM HỔ

NHỮNG NGƯỜI CON HIẾU THẢO

In 20.080 c. tại Nhà máy in Tiến Bộ.
175, Đại-lộ Nguyễn thái Học — Hà-nội
Khổ : 13 × 19 — Xong ngày 8-12-63
Số xuất bản : 64 KĐ — Số in : 2811
Gửi lưu chiểu tháng 12 năm 1963

TỦ SÁCH «SAO VÀNG»

TÓM TẮT NỘI DUNG

NHỮNG NGƯỜI CON HIẾU THẢO

(hay là SỰ TÍCH CÂY DỪA)

Ngày xưa có một bà cụ nghèo sinh được một cô con gái tên là Xanh. Cô Xanh rất hiếu thảo. Một hôm bà mẹ ốm nặng, cô phải lẻn vào vườn của lão chúa Chín mồm hái lá thuốc về cho mẹ. Không ngờ cô bị bọn chúa Chín mồm hành hạ đến chết.

Sau khi cô Xanh chết được mấy hôm thì trên mộ cô mọc lên một mầm cây xanh. Cây lớn như thổi. Quả cây có nước ngọt, cùi bùi; lá cây lợp được nhà; vỏ cây bện thừng làm võng. Người làng gọi cây này là cây hiếu thảo.

Tức giận bọn chúa Chín mồm độc ác cướp bóc dân nghèo giết hại cô Xanh, anh Lửa, chồng chưa cưới của cô tìm cách trả thù. Thần Công minh bày cách cho anh. Nhưng muốn giết được bọn chúa Chín mồm thì phải có thức ăn, thức uống... như vậy cần có nhiều cây hiếu thảo.

Anh Lửa đã tìm đến thần Công minh, xin được chết để gặp cô Xanh, để bảo cô mọc thêm nhiều cây hiếu thảo nữa. Thần Công minh đã chiều theo ý anh.

It lâu sau, cây hiếu thảo thứ hai mọc lên trên mộ anh Lửa. Rồi sau đó cây hiếu thảo mọc khắp vùng. Bà con nghèo có đủ cái ăn, cái uống... Họ kéo lên núi, bắt thần núi dời chỗ; họ giành lại đất đai trong tay bọn chúa Chín mồm và giết hết bọn chúng.

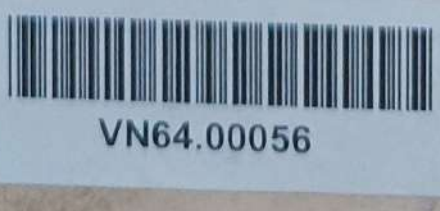
VN64.00056

Giá : 0 đ, 14